



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

2023

Ngày 21 Tháng 04 năm 2023



DANH MỤC TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

STT	NỘI DUNG
1	Dự thảo Chương trình ĐHĐCD thường niên lần thứ 23 năm 2023
2	Dự thảo Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCD thường niên năm 2023
3	Báo cáo công tác quản trị công ty năm 2022
4	Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập năm 2022
5	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022
6	Báo cáo Kiểm toán độc lập năm 2022
7	Báo cáo tài chính Hợp nhất tóm tắt năm 2022
8	<p>Các Tờ trình:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tờ trình số 01: Thông qua BCTC đã kiểm toán năm 2022. - Tờ trình số 02: Phân phối Lợi nhuận năm 2022. - Tờ trình số 03: Kế hoạch Sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2023. - Tờ trình số 04: Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023. - Tờ trình số 05: Ủy quyền Tổng giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản. - Tờ trình số 06: Thông qua tổng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và quyết định mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023. - Tờ trình số 07: Sửa đổi Điều lệ để bổ sung chức danh Giám đốc tài chính trực thuộc HĐQT và điều hành công tác tài chính ở công ty và các công ty con.
9	Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCD thường niên lần thứ 23 năm 2023

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (“ĐẠI HỘI”) THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

* Thời gian: 8h00, Thứ Sáu, ngày 21/04/2023.

* Địa điểm: Hội trường Khách sạn Sài Gòn – Đà Lạt, Số 180 đường 3 tháng 2, Đà Lạt, Lâm Đồng.

* Tiếp đón cổ đông, cổ đông làm thủ tục đăng ký dự Đại hội: 7h30 – 8h00.

Thời gian	NỘI DUNG	Thực hiện
	THỦ TỤC ĐẠI HỘI	
8h00 – 8h05	Tuyên bố lý do Đại hội; Giới thiệu thành phần tham dự	<i>Ban tổ chức</i>
8h05 – 8h10	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Giới thiệu Chủ tọa cuộc họp Đại hội.	<i>Ban thẩm tra</i>
8h10 – 8h15	Chủ tịch HĐQT (“Chủ tọa”) chủ trì Đại hội. Giới thiệu và biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu	<i>Chủ tọa</i>
8h15 – 8h30	Thông qua: Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc, Quy chế biểu quyết tại Đại hội.	<i>TV HĐQT</i>
	BÁO CÁO, TRÌNH, THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT CÁC NỘI DUNG	
8h30 – 9h50	<p>1. Báo cáo, Trình các nội dung và Thảo luận:</p> <p>1.1. Các Báo cáo trước Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo công tác quản trị năm 2022 của HĐQT, TV HĐQT độc lập; - Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2022; <p>1.2. Trình các nội dung trước Đại hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - TTr số 01: Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; - TTr số 02: Phân phối lợi nhuận năm 2022; - TTr số 03: Kế hoạch SX-KD, chia cổ tức và đầu tư năm 2023; - TTr số 04: Chọn Công ty kiểm toán năm 2023; - TTr số 05: Ủy quyền Tổng giám đốc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản; - TTr số 06: Quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2023; - TTr 07: Sửa đổi Điều lệ để bổ sung chức danh Giám đốc tài chính Công ty; <p>1.3. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền Đại hội (nếu có).</p> <p>1.4. Đại hội thảo luận các nội dung trên.</p> <p>2. Biểu quyết các nội dung trên.</p>	<i>Chủ tọa</i>
9h50 – 10h10	Nghỉ giải lao - Ban kiểm phiếu làm việc	
10h10 – 10h20	Ban kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết các nội dung tại ĐH.	<i>Ban kiểm phiếu</i>
	Thông qua Biên bản, Nghị quyết và Bế mạc Đại hội	
11h20 – 10h50	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.	<i>Thư ký Đại hội</i>
10h50	Bế mạc Đại hội.	<i>Chủ tọa</i>

Lưu ý: Nội dung chương trình có thể thay đổi để phù hợp với diễn biến thực tế tại Đại hội.



Đà Lạt, ngày 21 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản pháp luật khác có liên quan;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty CP Đầu tư và XD Thủy lợi Lâm Đồng ("Điều lệ");
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty CP Đầu tư và XD Thủy lợi Lâm Đồng.

CHƯƠNG 1 NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (Sau đây gọi chung là "Đại hội" hoặc "Cuộc họp ĐHĐCĐ") của Công ty.
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội;
3. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. CÁC ĐỊNH NGHĨA

1. **Cổ đông:** là người sở hữu cổ phần của LHC, có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.
2. **Biểu quyết:** Là việc Cổ đông thực hiện quyền cho ý kiến về các nội dung, vấn đề cụ thể nhằm xác định các nội dung, vấn đề có đủ điều kiện được ĐHĐCĐ thông qua.
3. **Chương trình nghị sự:** Là các nội dung trong chương trình họp ĐHĐCĐ đã được Hội đồng quản trị đề xuất để cổ đông thực hiện biểu quyết.

CHƯƠNG 2 QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

3.1 Điều kiện tham dự Đại hội:

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty LHC tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

3.2 Quyền của cổ đông tham dự Đại hội:

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự Đại hội và biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội, theo quy định của Điều lệ, Quy chế này và hướng dẫn của Ban tổ chức ĐHĐCĐ;
- b. Phát biểu ý kiến, thảo luận trực tiếp tại ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều 9 của quy chế này;
- c. Nhận thẻ biểu quyết và các tài liệu kèm theo sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- d. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết trước đó không bị ảnh hưởng.

3.3 Nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội:

- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy ủy quyền họp lệ (đối với đại diện được ủy quyền) theo mẫu của Công ty LHC hoặc lập theo quy định pháp luật về dân sự có ghi rõ tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền và số lượng cổ phần được ủy quyền, và Giấy đăng ký tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong thời gian diễn ra cuộc họp; Tuân thủ theo hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự; Đề điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại; Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;
- c. Giữ bí mật, kỷ luật phát ngôn, thực hiện đúng chế độ sử dụng và bảo quản tài liệu. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;
- d. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;
- e. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này và tôn trọng kết quả của Đại hội.

Điều 4. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Thẻ CCCD/Hộ chiếu, Giấy đăng ký dự họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
2. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp: Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;
3. Báo cáo trước Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội về số lượng và tỷ lệ tham dự Đại hội tại các thời điểm sau:
 - Trước khi khai mạc Đại hội.
 - Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Trường hợp cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).
4. Xác định tư cách cổ đông tham dự Đại hội dựa trên thông tin thẩm tra và thông tin cổ đông cung cấp, Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối cấp phiếu biểu quyết và tài liệu họp cho cổ đông không đủ tư cách tham dự Đại hội.

Điều 5. CHỦ TỌA

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa cuộc họp do HĐQT triệu tập.
2. Trách nhiệm của Chủ tọa:

- Điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo đúng quy định tại Quy chế này và nội dung chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số;
- Hướng dẫn cổ đông thảo luận, biểu quyết các vấn đề trong nội dung chương trình họp và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình họp;
- Trả lời hoặc cử cán bộ quản lý có liên quan trả lời các vấn đề do Đại hội yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra tại phiên họp;
- Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

Điều 6. THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng thẻ biểu quyết.
2. Trách nhiệm của Thư ký:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông thông qua;
 - Soạn thảo nội dung Biên bản, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và đọc tại Đại hội trước khi kết thúc Đại hội;
 - Thực hiện các công việc trợ giúp khác theo phân công của Chủ tọa.

Điều 7. BAN KIỂM PHIẾU

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề cử và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể là cán bộ công nhân viên của Công ty LHC, cổ đông. Thành viên Ban kiểm phiếu không đồng thời là Chủ tọa hoặc Thư ký Đại hội.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - Giúp chủ tọa Đại hội phổ biến nguyên tắc, thể lệ và hướng dẫn cách thức biểu quyết các nội dung theo chương trình Đại hội;
 - Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết, bầu phiếu của cổ đông, đại diện cổ đông;
 - Tổ chức kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả bỏ phiếu biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội một cách trung thực và chính xác và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm phiếu công bố trước Đại hội;
 - Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu biểu quyết, phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội hoặc Thư ký Đại hội.

CHƯƠNG III

TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI VÀ VIỆC BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Điều 8. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty (theo danh sách ngày đăng ký cuối cùng do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Điều 9. PHÁT BIỂU THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

1. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ.
2. Việc thảo luận và giải đáp thắc mắc được thực hiện theo nguyên tắc và cách thức như sau:
 - a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp muốn phát biểu ý kiến phải giơ Thẻ biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội.
 - b. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp và tập trung vào những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với Chương trình nghị sự đã được thông qua. Chủ tọa có quyền ngừng việc phát biểu của Cổ đông nếu xét thấy những vấn đề kiến nghị và thảo luận trùng lặp, không liên quan đến nội dung Chương trình nghị sự. Thời gian phát biểu không quá 05 phút cho 01 lần phát biểu. Chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.
 - c. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung của chương trình nghị sự.
 - d. Trong trường hợp việc thảo luận vượt quá thời gian của chương trình họp ĐHĐCĐ, các câu hỏi chưa trả lời tại cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ được Thư ký tập họp và Ban chủ tọa có thể trả lời sau cho Cổ đông bằng email hoặc theo các hình thức khác phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Điều 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc biểu quyết:

- Dùng “**Phiếu biểu quyết**” để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông được phát một (01) phiếu biểu quyết. Trong đó, có ba (03) ý kiến: *Tán thành, không tán thành và không có ý kiến* với từng nội dung biểu quyết. Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông “ký tên” vào ô mình chọn.

- Dùng “**Thẻ biểu quyết**” để thông qua các nội dung khác, trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết nêu trên. Mỗi cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết thì giơ cao thẻ biểu quyết hướng về Chủ tọa theo trình tự: Đồng ý; không đồng ý. Ban kiểm phiếu sẽ đếm phiếu và dùng phương pháp loại trừ để xác định kết quả biểu quyết. Đồng thời, cổ đông “ký tên” vào ô mình biểu quyết: *Đồng ý, không đồng ý* để lưu hồ sơ Đại hội.

Trường hợp đại biểu không giơ thẻ biểu quyết trong cả hai lần biểu quyết “*Đồng ý, không đồng ý*” của một nội dung biểu quyết thì được xem như biểu quyết đồng ý nội dung đó.

2. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết:

- Về hình thức: Phiếu hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, có đóng của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa và phải có chữ ký của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Về nội dung: Phiếu biểu quyết không ghi thêm nội dung nào khác ngoài quy định, “Ký tên” bằng bút mực chọn (01) trong (03) ô biểu quyết.

3. Biểu quyết trực tiếp:

- Được áp dụng đối với các trường hợp không áp dụng hình thức biểu quyết quy định tại mục 2, khoản 1 Điều 10 trên đây.

- Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền biểu quyết về vấn đề cần lấy ý kiến bằng cách giơ thẻ biểu quyết của mình hoặc bằng hình thức khác theo sự điều khiển

của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 11. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với các vấn đề được trình tại cuộc họp ĐHĐCĐ được thông qua khi số cổ đông sở hữu trên 50% hoặc 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông và đại diện ủy quyền dự họp chấp thuận tùy thuộc vào nội dung biểu quyết được quy định tại Điều 148 Luật Doanh nghiệp và Điều 21 Điều lệ Công ty.

Điều 12. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHĐCĐ

1. Nội dung Đại hội được lập thành văn bản. Chủ tọa và Thư ký hoặc người khác ký tên trong Biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ban hành Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
3. Biên bản và Nghị quyết Đại hội phải được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội, được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24h kể từ ngày cuộc họp ĐHĐCĐ kết thúc và được lưu giữ tại Công ty.

CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- Quy chế này gồm 4 Chương và 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội biểu quyết thông qua;
- Quy chế này có thể sửa đổi tại từng thời điểm trên cơ sở đề xuất của Chủ tọa và được Đại hội biểu quyết thông qua;
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại Quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật DN năm 2020 và các văn bản pháp luật liên quan;
- Quy chế này được thông qua trước Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông. Nếu được Đại hội thông qua với tỷ lệ từ 50% tổng số số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự họp trở lên, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các cổ đông.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

LÊ ĐÌNH HIỀN



CÁC BÁO CÁO





BÁO CÁO

CÔNG TÁC QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2022

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 23 – NĂM 2023

I- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị hoạt động với 5 thành viên.

1. Trong năm 2022 Hội đồng quản trị tổ chức 08 cuộc họp và 01 lần lấy ý kiến bằng văn bản để quyết định kịp thời những vấn đề đáp ứng kịp thời hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty:

- Chỉ đạo bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh ĐHĐCĐ giao, đề ra giải pháp, kịp thời giải quyết những phát sinh trong sản xuất kinh doanh.
- Các cuộc họp HĐQT đều đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.
- Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2022 vượt chỉ tiêu lợi nhuận theo kế hoạch ĐHĐCĐ giao, mang lại lợi ích cao cho cổ đông và người lao động của Công ty.
- Đã hoàn thành việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, tăng vốn điều lệ từ 72.000.000.000 đồng lên 144.000.000.000 đồng.

Stt	Thành viên	Lĩnh vực phụ trách	Chức vụ
01	Ông Lê Đình Hiền	Phụ trách chung, chỉ đạo việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ của HĐQT theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty, các quy định của pháp luật có liên quan khác; - Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT. Theo dõi, chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát các mặt hoạt động của công ty; - Trực tiếp chỉ đạo công tác đầu tư, nghiên cứu chiến lược phát triển, dự án dài hạn; - Trực tiếp phụ trách công tác quan hệ cổ đông, cổ phần và công tác thi đua khen thưởng của công ty; - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT.	Chủ tịch HĐQT

02	Ông Trần Việt Thắng	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT; - Trực tiếp phụ trách công tác: tài chính kế toán, thống kê, tài sản của công ty; Đầu tư tài chính, kiểm tra giám sát và đánh giá tình hình sử dụng vốn; Kiểm soát công nợ. - Công tác phát hành cổ phiếu ra công chúng và huy động vốn; - Tìm kiếm và phát triển các dự án đầu tư tại khu vực phía Nam; - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT. 	Phó Chủ tịch HĐQT
03	Ông Lý Chủ Hưng	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT; - Trực tiếp phụ trách công tác: Định mức kinh tế - kỹ thuật, phối hợp với các thành viên HĐQT khác trong công tác kiểm soát giá thành. - Hỗ trợ công tác truyền thông, phát triển thương hiệu công ty; - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT. 	Thành viên HĐQT độc lập
04	Ông Trần Hùng Phương	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT; - Phụ trách công tác truyền thông, phát triển thương hiệu công ty; - Trực tiếp phụ trách công tác tiền lương và đào tạo của công ty; - Theo dõi, tham vấn các nội dung liên quan đến chính sách phúc lợi đối với người lao động; - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT. 	Thành viên HĐQT không điều hành
05	Ông Phan Công Ngôn	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT được quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT; - Theo dõi, giám sát và tham vấn các vấn đề liên quan đến pháp lý, pháp chế hoạt động của của HĐQT. - Hỗ trợ điều hành thực hiện công tác đối ngoại với các cơ quan ban ngành Trung ương và địa phương, quan hệ cộng đồng, kết nối các nguồn lực bên trong và ngoài công ty; - Thực hiện nhiệm vụ của thành viên HĐQT độc lập; - Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của HĐQT. 	Thành viên HĐQT độc lập

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022.

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
01	Số: 05/2022/NQ- HĐQT/LHC	30/03/2022	<p>Điều 1: Thống nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư để trình ĐHĐCĐ năm 2022 như sau:</p> <p>1.1. Công ty mẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh thu thuần: 180 tỷ đồng - Lợi nhuận sau thuế: 30 tỷ đồng - Cổ tức chia cho cổ đông: 30%÷50% hoặc tương đương - Đầu tư TSCĐ: 7÷10 tỷ đồng

		<p>- Khấu hao TSCĐ: 7+10 tỷ đồng</p> <p>1.2. Hợp nhất</p> <p>- Doanh thu thuần: 1.000 tỷ đồng</p> <p>- Lợi nhuận sau thuế: 100 tỷ đồng</p> <p>Điều 2: Thống nhất đầu tư 01 xe Mercedes – Benz GLC300 4 matic 5 chỗ mới 100% phục vụ công việc của Tổng giám đốc. Giá trị đầu tư: 2.530.000.000 đồng, giá sau thuế, chưa bao gồm phí đăng ký (phí trước bạ, biển số, đăng kiểm ...)</p> <p>Điều 3: Thống nhất sửa đổi khoản 1, điều 4 Điều lệ Công ty để thông báo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty là 50%, chi tiết sửa đổi như sau:</p> <p>(Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh hiện nay (trên Cổng thông tin điện tử và Điều lệ 2021):</p> <p>3.1. (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước. (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh đề nghị điều chỉnh (4299) Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác. Chi tiết: Thi công các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước (<i>Trừ Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i>).</p> <p>3.2. (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; cho thuê nhà làm việc, văn phòng, nhà ở. (Mã) Ngành nghề đăng ký đầu tư, kinh doanh đề nghị điều chỉnh. (6810) Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản; cho thuê nhà làm việc, văn phòng, nhà ở (<i>trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</i>).</p> <p>Điều 4: Thống nhất nội dung các tài liệu để trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, bao gồm:</p> <p>4.1. HĐQT quyết định ban hành Báo cáo công tác quản trị của HĐQT Công ty năm 2021 như nội dung dự thảo và trình ĐHĐCĐ năm 2022. Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT ký ban hành báo cáo;</p> <p>4.2. Báo cáo tình hình tài chính đã kiểm toán năm 2021;</p> <p>4.3. Tờ trình: Phân phối lợi nhuận năm 2021;</p> <p>4.4. Tờ trình: Quyết toán thù lao HĐQT và BKS năm 2021; Phương án chi thù lao HĐQT và BKS năm 2022;</p> <p>4.5. Tờ trình: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;</p> <p>4.6. Tờ trình: Lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2022;</p> <p>4.7. Tờ trình: Phương án sáp nhập Công ty LHC và L40;</p> <p>4.8. Tờ trình: Ủy quyền Tổng giám đốc ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người liên quan có giá trị hợp đồng, giao dịch dưới 35%</p>
--	--	---

			<p>tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>4.9. Tờ trình: Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh để thông báo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>4.10. Thông báo mời họp ĐHĐCĐ;</p> <p>4.11. Thông qua nội dung Dự thảo Chương trình Đại hội để trình ĐHĐCĐ;</p> <p>4.12. Thông qua nội dung Dự thảo Quy chế làm việc và thể lệ biểu quyết của Đại hội để trình ĐHĐCĐ;</p> <p>4.13. Thông qua nội dung Dự thảo nội dung Nghị quyết để trình ĐHĐCĐ;</p> <p>4.14. Thông qua danh sách Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ Đại hội gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Trần Đại Hiền – Phó TGĐ: Trưởng ban - Ông Nguyễn Thanh Tùng – Trưởng phòng KH - KT: Thành viên - Bà Lê Thị Thùy: Thành viên - Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Phòng Tài chính - Kế toán: Thành viên <p>Điều 5: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
02	Số: 06/2022/NQ- HĐQT/LHC	21/04/2022	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất bầu Ông Trần Việt Thắng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh ngày: 06/02/1973 - Quốc tịch: Việt Nam - Địa chỉ thường trú: 497 Gia Phú, phường 3, quận 6, TP Hồ Chí Minh - Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Kế toán <p>Giữ chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.</p> <p>Điều 2: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
03	Số: 08/2022/NQ- HĐQT/LHC	08/06/2022	<p>Điều 1: Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đã được ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 22 năm 2022 thông qua. Phương án phát hành cụ thể như sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng 2. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông 3. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu 4. Vốn điều lệ hiện nay: 72.000.000.000 đồng 5. Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 7.200.000 cổ phiếu 6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 7.200.000 cổ phiếu 7. Mức tăng vốn điều lệ dự kiến <ul style="list-style-type: none"> - Vốn điều lệ trước phát hành: 72.000.000.000 đồng - Vốn điều lệ dự kiến tăng: 72.000.000.000 đồng - Vốn điều lệ sau khi phát hành dự kiến: 144.000.000.000 đồng 8. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

		<p>9. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông. Thời điểm chốt danh sách cổ đông được ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định.</p> <p>10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 7.200.000 cổ phiếu (<i>Bằng chữ: Bảy triệu hai trăm ngàn cổ phiếu</i>)</p> <p>11. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 72.000.000.000 đồng (<i>Bằng chữ: Bảy mươi hai tỷ đồng</i>)</p> <p>12. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành): 100%</p> <p>13. Tỷ lệ thực hiện quyền: 01:01. Mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận 01 quyền nhận thêm cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận thêm cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.</p> <p><i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1, cổ đông A được nhận (103/1*1) = 103 cổ phiếu mới. Theo nguyên tắc tính toán trên, cổ đông A được nhận thêm 103 cổ phiếu mới.</i></p> <p>14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ (phần thập phân).</p> <p>15. Nguồn vốn phát hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đầu tư phát triển: 60.000.000.000 đồng - Thặng dư vốn cổ phần: 12.000.000.000 đồng <p>Giá trị quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần được xác định theo Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán.</p> <p>16. Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.</p> <p>17. Thời gian thực hiện: Sau khi Đại hội đồng cổ đông thông qua và Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, dự kiến năm 2022.</p> <p>18. Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung số cổ phiếu phát hành thêm với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.</p> <p>19. Thông qua việc thay đổi Điều lệ (mục vốn điều lệ) và thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lâm Đồng sau khi có công văn UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.</p> <p>Điều 2: Hội đồng quản trị giao Chủ tịch HĐQT triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành các thủ tục nộp Hồ sơ xin phép phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu đến UBCKNN và giải trình các vấn đề liên quan (khi có yêu cầu); - Lựa chọn ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện Phương án phát hành như trên. - Chuẩn bị trình HĐQT phê duyệt các hồ sơ liên quan đến việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) số lượng cổ phiếu phát hành theo phương án đã được
--	--	--

			<p>ĐHĐCĐ thông qua sau khi có Văn bản của UBCKNN nhận được Báo cáo kết quả phát hành.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành các thủ tục Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật; - Phối hợp với đơn vị Tư vấn – CTCP Chứng khoán FPT để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng các quy định của Công ty và Pháp luật. <p>Điều 3: Các Ông, Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p> <p>Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký</p>
04	Số: 9a/2022/NQ- HĐQT/LHC	21/06/2022	<p>Điều 1:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Hội đồng quản trị thống nhất thông qua tình hình sản xuất – kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022. 2. Hội đồng quản trị thống nhất Ủy quyền Chủ tịch HĐQT giải quyết trước 30/6/2022 việc thuê mượn, mua bán thiết bị giữa L40 và LHC. <p>Điều 2: Hội đồng quản trị thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt nam là đơn vị thực hiện tư vấn, kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 cho Công ty LHC và kiểm toán hợp nhất.</p> <p>Điều 3: HĐQT thống nhất không bán phần 51% vốn góp của Công ty LHC tại Công ty L40 trong thời điểm này để trả lời cho cổ đông lớn Shih Kuan Tung.</p> <p>HĐQT thống nhất giữ nguyên niêm yết của Công ty L40 trên sàn HNX như hiện nay.</p> <p>Điều 4: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
05	Số: 10/2022/NQ- HĐQT/LHC	13/07/2022	<p>Điều 1: Thông qua việc chốt ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát do thực hiện tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông với nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngày đăng ký cuối cùng: 04/8/2022 2. Tỷ lệ thực hiện quyền: 01:01 mỗi cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu được nhận thêm 01 cổ phiếu mới. <p><i>Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 103 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 1:1, cổ đông A được nhận (103/1*1) = 103 cổ phiếu mới, Theo nguyên tắc tính toán trên cổ đông A được nhận thêm 103 cổ phiếu mới.</i></p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Nguồn vốn phát hành: <ul style="list-style-type: none"> - Quỹ đầu tư phát triển: 60.000.000.000 đồng - Thặng dư vốn cổ phần: 12.000.000.000 đồng <p>Giá trị quỹ đầu tư phát triển và thặng dư vốn cổ phần được xác định theo Báo cáo tài chính riêng năm 2021 đã được kiểm toán.</p> <ol style="list-style-type: none"> 4. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Do tỷ lệ thực hiện quyền là 01:01 nên không phát sinh cổ phiếu lẻ (phần thập phân). <p>Điều 2: Các Ông, Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng</p>

			có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
06	Số: 11/2022/NQ- HDQT/LHC	10/08/2022	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị thống nhất thông qua tình hình sản xuất – kinh doanh 6 tháng đầu năm 2022 như sau:</p> <p>1. Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu thuần: 64,6 tỷ đạt 35,9% KH + Lợi nhuận trước thuế: 7,63 tỷ đạt 25,4% KH - LN từ cổ tức: 6,49 tỷ đạt 32,45% KH - LBM: 6,49 tỷ đạt 36,36% KH - L40: 0 tỷ đạt 0% KH - LN từ SXKD: 1,14 tỷ đạt 11,4% KH + Đầu tư TSCĐ: 3,4 tỷ đạt 48,6% KH + Khấu hao TSCĐ: 2,5 tỷ đạt 35,7% KH + Đầu tư vào công ty con: 145 tỷ <p>2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> + Doanh thu thuần: 644 tỷ đạt 64,4% KH + Lợi nhuận trước thuế: 79 tỷ đạt 79% KH <p>3. Công tác tổ chức nhân sự</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua nội dung Ông Kim Ngọc Đăng – Phó TGD nghỉ hưu theo chế độ từ 01/8/2022; Thống nhất kéo dài hợp đồng lao động và giữ nguyên chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty đến hết ngày 31/8/2022. - Thông qua nội dung Bà Lê Thị Thủy thôi kiêm nhiệm chức danh Trưởng phòng TC-HC công ty. Thống nhất bổ nhiệm Ông Trần Đại Hiền – Phó TGD, kiêm nhiệm Trưởng phòng TC-HC công ty. <p>Điều 2: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
07	Số: 12/2022/NQ- HDQT/LHC	23/08/2022	<p>Điều 1: Thông qua sửa đổi Khoản 1 Điều 6 của Điều lệ Công ty tương ứng với mức vốn điều lệ tăng lên sau khi phát hành 7.200.000 cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:</p> <p>“1. Vốn điều lệ của Công ty là 144.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi bốn triệu đồng).</p> <p>Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 14.400.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần”.</p> <p>Điều 2: Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung với Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>Điều 3: Các Ông, Bà thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
08	Số: 13/2022/NQ-	01/11/2022	<p>Điều 1: Hội đồng quản trị đồng ý 5/5 thành viên, đạt tỷ lệ 100% thông qua tình hình sản xuất – kinh doanh 9 tháng năm 2022 như sau:</p>

	<p>HĐQT/LHC</p>	<p>1. Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ + Doanh thu thuần: 87,6 tỷ đạt 48,7% KH + Lợi nhuận trước thuế: 7,79 tỷ đạt 25,96% KH - LN từ cổ tức: 6,49 tỷ đạt 32,45% KH - LBM: 6,49 tỷ đạt 36,36% KH - L40: 0 tỷ đạt 0% KH - LN từ SXKD: 1,3 tỷ đạt 13% KH + Đầu tư TSCĐ: 3,4 tỷ đạt 48,6% KH + Khấu hao TSCĐ: 4 tỷ + Đầu tư vào công ty con: 145 tỷ</p> <p>2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất + Doanh thu thuần: 1.014 tỷ đạt 92,2% KH + Lợi nhuận trước thuế: 122 tỷ đạt 122% KH</p> <p>Điều 2: Hội đồng quản trị đồng ý 3/5 thành viên, đạt tỷ lệ 60% giao Công ty con LBM sẽ tham gia nhận chuyển nhượng cổ phần của Công ty CP Thủy điện La Ngâu. Cụ thể như sau: - Vốn điều lệ Công ty Cổ phần Thủy điện La Ngâu là: 100 tỷ đồng. - Tỷ lệ cổ phần chuyển nhượng: 35% vốn điều lệ. - Tổng giá trị mua: 54.974.323.650 đồng.</p> <p>Điều 3: Hội đồng quản trị thống nhất 100% chỉ tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2022 là 5% bằng tiền mặt (500 đồng/cổ phần). - Ngày đăng ký cuối cùng: 16/11/2022 - Ngày chi trả cổ tức: 02/12/2022</p> <p>Điều 4: Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.</p>
--	------------------------	--

3. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên:

Ngày 22/04/2022, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 22 năm 2022, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua:

- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2021.
- Thông qua kế hoạch sản xuất - kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2022
- Thông qua phê duyệt tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và quyết định mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022.
- Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 để HĐQT lựa chọn.
- Thông qua việc Ủy quyền Tổng Giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản.

- Sửa đổi ngành nghề kinh doanh để thực hiện thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 50% vốn điều lệ và điều chỉnh Điều lệ Công ty năm 2022.
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- Thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên lần thứ 22 năm 2022.

II. Thù lao Hội đồng quản trị

Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 đã chi theo Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 22 ngày 22/4/2022 là: 1.005.000.000 đồng.

1. Thù lao HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025 nhận năm 2022:

- + Ông Lê Đình Hiến: 720.000.000 đồng
- + Ông Trần Việt Thắng: 105.000.000 đồng
- + Ông Trần Hùng Phương: 60.000.000 đồng
- + Ông Lý Chủ Hưng: 60.000.000 đồng
- + Ông Phan Công Ngôn: 60.000.000 đồng

2. Thưởng Ông Lê Đình Hiến - Chủ tịch HĐQT 0,5% Lợi nhuận hợp nhất trước thuế của LHC năm 2022: 740.000.000 đồng.

III. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty và công ty con

1. Giao dịch với Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng:

- Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 4.576.429.893 đồng.
- Mua hàng hóa và dịch vụ: 18.960.747.966 đồng.

2. Giao dịch với Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40:

- Bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ: 1.052.083.000 đồng.
- Mua hàng hóa và dịch vụ: 9.173.252.000 đồng.

3. Nhận cổ tức:

- Nhận cổ tức từ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu xây dựng Lâm Đồng: 14.286.188.200 đồng.
- Nhận cổ tức từ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40: 0 đồng.

IV. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị:

Thành viên HĐQT độc lập sẽ có Báo cáo riêng.

V. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

1. Công tác tổ chức – quản lý:

Bộ máy tổ chức Công ty như sau:

- Trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc điều hành gồm 03 thành viên, Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc (01 Phó Tổng Giám đốc nghỉ hưu từ 30/9/2022).

- Phòng nghiệp vụ: Gồm 03 phòng – Phòng Tổ chức hành chính; Phòng Kế toán tài vụ, Phòng Kế hoạch kỹ thuật.

- Các công trường trực thuộc Công ty.

- Công ty con trực tiếp:

+ Công ty Cổ phần Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng (LBM) do LHC nắm giữ 64,9% cổ phiếu đang lưu hành.

+ Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng 40 do LHC nắm giữ 51% cổ phiếu đang lưu hành.

- Công ty con gián tiếp:

+ Công ty TNHH Một thành viên Hiệp Thịnh Phát do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành do LBM nắm giữ 94,4% cổ phiếu đang lưu hành.

+ Công ty TNHH Một thành viên Bê tông LBM Đắc Nông do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH Một thành viên LBM Tân Phú do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

+ Công ty TNHH Một thành viên LBM Lộc Sơn do LBM nắm giữ 100% vốn điều lệ.

2. Lao động – tiền lương:

- Ngày 01/01/2022: 55 lao động dài hạn

- Ngày 31/12/2022: 56 lao động dài hạn.

- Lương bình quân của người lao động năm 2020: 9.000.000, đồng/người/tháng.

- Lương bình quân của người lao động năm 2021: 9.200.000, đồng/người/tháng.

- Lương bình quân của người lao động năm 2022: 11.000.000, đồng/người/tháng.

3. Đầu tư và thanh lý tài sản cố định:

- Đầu tư, mua sắm (giá trị trước thuế GTGT): 3.426.936.532 đồng.

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng) (nguyên giá)
I	Máy móc, thiết bị, phương tiện vật tài			3.426.936.532
01	Xe MERCEDES-BENZ 49A 47870	Chiếc	01	2.392.677.273
02	Máy đầm BOMAG 32T 50SA 0246	Chiếc	01	450.000.000
03	Máy đầm BOMAG 32T 50SA 0246	Chiếc	01	400.000.000
04	Máy ủi Komatsu D41-3	Chiếc	01	50.000.000

05	Máy ủi Komatsu D60P 50SA 1202	Chiếc	01	100.000.000
06	Đầm đất MIKASA MT77HRL	Cái	01	34.259.259
	Trong đó: Nguồn vốn đầu tư			
	Vốn khấu hao cơ bản của Công ty			3.426.936.532
	Vốn thanh lý TSCĐ			0

- Tài sản cố định bán, thanh lý:

STT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng) (nguyên giá)
01	Máy ủi Caterpillar D6H 49XA 0182	chiếc	01	442.857.143
	Tổng cộng			442.857.143

+ **Trích khấu hao TSCĐ:** **5.063.235.204 đồng**

+ **Số dư cuối kỳ:**

- Nguyên giá: **96.273.078.228 đồng**

- Khấu hao cơ bản: **86.385.675.189 đồng**

- Giá trị còn lại: **9.887.403.039 đồng**

Các khoản mua, bán Tài sản cố định trên đều thực hiện theo nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

2. Kết quả sản xuất – kinh doanh năm 2022:

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		2021	2022	2021	2022
01	Doanh thu thuần	139.534	167.124	1.054.939	1.416.508
02	Giá vốn hàng bán	121.975	157.828	846.352	1.141.789
03	Lợi nhuận gộp	17.559	9.296	208.586	274.718
04	Doanh thu hoạt động tài chính	18.848	15.369	2.223	2.737
05	Chi phí tài chính	149	77	661	1.449
05	Chi phí bán hàng			2.664	3.342

07	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.172	14.725	100.353	131.481
08	Lợi nhuận thuần từ SXKD	25.086	9.862	107.130	141.182
09	Thu nhập khác	2.025	531	4.650	9.591
10	Chi phí khác	483	34	2.162	2.780
11	Lợi nhuận khác	1.541	496	2.488	6.810
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	26.627	10.358	109.619	147.993
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.707	0	21.569	31.732
14	Chi phí thuế TNDN hoãn lại			(1.214)	(519)
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	24.920	10.358	89.264	116.780
16	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát			29.247	42.430
17	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ			60.017	74.349
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng)			4.168	5.163

5. Quyết toán lương gián tiếp:

- Doanh thu thuần: 167.124.529.000 đồng
- Quỹ lương gián tiếp thanh toán năm 2022: 3.900.000.000 đồng
- Quỹ lương gián tiếp năm 2022 chiếm 2,33% /Doanh thu thuần

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp:

- Năm 2021 chi phí quản lý doanh nghiệp là: 11.172.471.307 đồng, chiếm 8%/tổng doanh thu.
- Năm 2022 chi phí quản lý doanh nghiệp là: 14.725.882.146 đồng, chiếm 8,8%/tổng doanh thu.

Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2022 tăng so với năm 2021 do năm 2022 trích lập dự phòng nợ khó đòi với giá trị **4.192.970.225 đồng** (chiếm 2,5%/tổng doanh thu).

7. Thuế:

Cục Thuế Tỉnh Lâm Đồng đã kiểm tra quyết toán thuế đến hết năm 2020. Theo Thông báo của Cục Thuế Tỉnh Lâm Đồng tháng 7 năm 2023 sẽ kiểm tra quyết toán thuế năm 2021 và năm 2022. Hàng năm, Công ty tự kê khai và tự nộp thuế đúng quy định, không nợ đọng thuế.

VI. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của năm tài chính 2023

DVT: tỷ đồng

STT	Diễn giải	KH 2022 Cty mẹ	TH 2022 Cty mẹ	KH 2022 Hợp nhất	TH 2022 Hợp nhất	KH 2023 Cty mẹ	KH 2023 Hợp nhất
1	Doanh thu thuần	180	167	1.100	1.416	180	1.200
2	Lợi nhuận trước thuế	30	10,3	100	148	28,3	144
3	Lợi nhuận sau thuế		10,3		116,7		
4	Cổ tức	30÷50%	10%			15÷25%	
5	Đầu tư TSCĐ	7÷10	3,4			7÷10	
6	Khấu hao TSCĐ	7÷10	5			7÷10	
7	Đầu tư vào Cty con	145	145			145	

VII. Kế hoạch trung, dài hạn khác

Lĩnh vực thi công xây dựng công trình đang gặp rất nhiều khó khăn do giá cả vật liệu xây dựng tăng cao. Tại Công ty mẹ LHC và Công ty con L40 tập trung hoàn thành các công trình với đơn giá thấp, cố định để bàn giao; Trong thời gian tới phải lựa chọn thật kỹ để đấu thầu các công trình với giá tốt nhất, sắp xếp lại biên chế, đổi mới máy móc thiết bị để tiết giảm tối đa chi phí sản xuất, tạo ra giá thành công trình tốt nhất.

Lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng tại Công ty con LBM. Tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất, nghiên cứu đầu tư vào ngành nghề mới khi thời cơ thích hợp và có lợi thế cạnh tranh.

VIII. Thông tin về cổ đông và cơ cấu cổ đông (Ngày đăng ký cuối cùng 24/03/2023)

1. Cơ cấu cổ đông

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng CP năm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
I	Cổ đông trong nước	358	11.765.568	81,71%
1	Cổ đông nhà nước			
2	Cổ đông tổ chức	1	10.000	0,07%
3	Cổ đông cá nhân	357	11.755.568	81,64%
II	Cổ đông nước ngoài	22	2.634.432	18,29%
1	Tổ chức	3	382.100	2,65%

2	Cá nhân	19	2.252.332	15,64%
	Tổng cộng	380	14.400.000	100%

2. Danh sách cổ đông lớn

STT	Tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP đang nắm giữ	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Mai Lan	020039794	52 Xuân Thủy, P.Thảo Điền, Quận 2, TP HCM	936.400	6,50%
2	Lê Đình Hiến	250412901	70 Pastuer, P4, TP Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	1.072.000	7,44%
3	Nguyễn Ngọc Duy	079094028213	56 Đường C18, Phường 12, Quận Tân Bình, TP HCM	1.263.800	8,78%
4	SHIH KUAN TUNG	IA2860	NO.81, Mincyuan RD, Sinshih Township, Tainan County 744, TAIWAN R.O.C	2.079.000	14,44%
	Tổng cộng			5.351.200	37,16%

IX. Đánh giá chung:

Năm 2022 dịch bệnh COVID 19 cơ bản được khống chế; tiếp theo là Chiến tranh Nga – Ukraine. Nền kinh tế thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng gặp rất nhiều khó khăn, đồng tiền mất giá, giá cả đầu vào cho sản xuất tăng cao, kinh tế thế giới có dấu hiệu suy thoái. Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành đã có rất nhiều nỗ lực quản trị, điều hành để mang lại kết quả kinh doanh tốt nhất cho Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc điều hành Công ty rất mong nhận được nhiều ý kiến đóng góp của quý vị cổ đông trong Đại hội đồng cổ đông kỳ này để Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2025 quản trị, điều hành tốt hơn vì mục tiêu phát triển bền vững, lợi ích của cổ đông và của Công ty.

Xin chân thành cảm ơn.

Đà Lạt, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Lê Đình Hiến

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

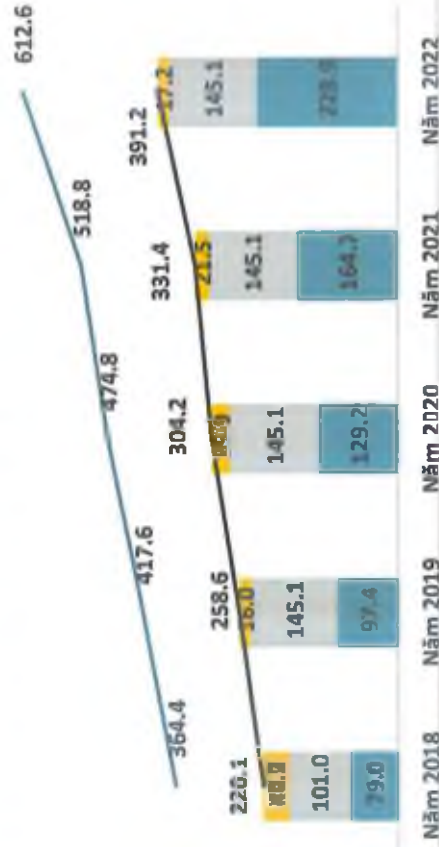
BẢNG PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KINH DOANH NHIỆM KỲ 2018 - 2022

SỐ TT	NỘI DUNG	Năm 2018 tại 31/12/2018	Năm 2019 tại 31/12/2019	Năm 2020 tại 31/12/2020	Năm 2021 tại 31/12/2021	Năm 2021 tại 31/12/2022	Ghi chú
I	VỐN CHỦ SỞ HỮU						
A	CÔNG TY MẸ						
	VỐN CHỦ SỞ HỮU	141.179.837.041	161.142.080.115	174.989.454.970	166.644.669.756	162.283.261.358	
	VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	36.000.000.000	36.000.000.000	72.000.000.000	72.000.000.000	144.000.000.000	
1	Đầu tư vào Công ty con	101.004.591.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	
2	Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ	40.175.245.541	16.026.183.615	29.873.558.470	21.528.773.256	17.167.364.858	
2.1	<i>Giá trị còn lại của TSCĐ</i>	<i>16.981.236.146</i>	<i>13.492.745.679</i>	<i>12.289.003.685</i>	<i>11.487.083.267</i>	<i>9.887.403.042</i>	
2.2	<i>Vốn lưu động</i>	<i>23.194.009.395</i>	<i>2.533.437.936</i>	<i>17.584.554.785</i>	<i>10.041.689.989</i>	<i>7.279.961.816</i>	
B	HỢP NHẤT						
	VỐN CHỦ SỞ HỮU	364.382.781.199	417.625.552.633	474.778.384.192	518.801.313.250	612.642.985.430	
1	Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ	220.144.681.248	258.568.714.566	304.212.638.320	331.361.344.278	391.181.373.223	
2	Đầu tư vào Công ty con	101.004.591.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	145.115.896.500	
3	Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ	40.175.245.541	16.026.183.615	29.873.558.470	21.528.773.256	17.167.364.858	
4	Vốn chủ sở hữu còn ở công ty con	78.964.844.207	97.426.634.451	129.223.183.350	164.716.674.522	228.898.111.865	
5	Tổng tài sản	551.165.759.929	638.297.553.278	733.550.458.879	910.909.405.950	1.031.679.435.626	
II	KẾT QUẢ KINH DOANH						
A	CÔNG TY MẸ						
1	Doanh thu	279.433.883.002	102.605.916.647	144.471.597.026	139.534.806.711	167.124.529.168	
2	Lợi nhuận trước thuế	25.551.649.591	34.638.476.683	34.574.566.398	26.627.677.546	10.358.895.591	
3	Lợi nhuận sau thuế	23.755.471.274	31.017.714.348	32.165.089.203	24.920.303.989	10.358.895.591	

SỐ TT	NỘI DUNG	Năm 2018 tại 31/12/2018	Năm 2019 tại 31/12/2019	Năm 2020 tại 31/12/2020	Năm 2021 tại 31/12/2021	Năm 2021 tại 31/12/2022	Ghi chú
3.1	Cổ tức nhận từ công ty con	16.900.758.000	16.864.665.000	17.694.015.000	18.428.415.000	14.278.189.200	
3.2	Lợi nhuận của công ty mẹ	6.854.713.274	14.153.049.348	14.471.074.203	6.491.888.989	(3.919.293.609)	
B	HỢP NHẤT						
1	Doanh thu	885.903.319.482	757.567.636.124	866.888.005.671	1.054.939.540.593	1.416.508.809.812	
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	84.667.493.262	98.892.838.442	110.649.244.591	109.619.275.126	147.992.999.919	
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	67.155.622.199	78.047.744.510	90.687.996.238	89.264.822.936	116.780.555.150	
4	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	39.317.360.302	51.356.178.909	61.419.563.282	60.017.548.031	74.349.791.174	
III	CÁC CHỈ TIÊU						
1	Lãi cơ bản trên cổ phiếu - hợp nhất (EPS)	10.921	14.266	8.530	8.336	5.163	Lợi nhuận sau thuế Số cổ phiếu lưu hành
2	Giá trị sổ sách của một cổ phiếu - hợp nhất (BVPS)	61.151	71.825	42.252	46.022	27.165	Vốn chủ sở hữu Số cổ phiếu lưu hành
3	Tỷ suất sinh lời của vốn chủ sở hữu hợp nhất (ROE) %	18.43	18.69	19.10	17.21	19.06	Lợi nhuận sau thuế Vốn chủ sở hữu
4	Tỷ suất sinh lời của tài sản - hợp nhất (ROA) %	12.18	12.23	12.36	9.80	11.32	Lợi nhuận sau thuế Tổng tài sản

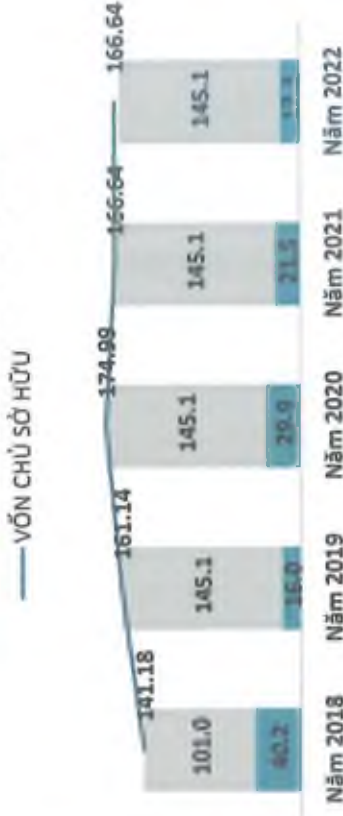
VỐN CHỦ SỞ HỮU - HỢP NHẤT

■ Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ
■ Đầu tư vào Công ty con
■ Vốn chủ sở hữu còn ở công ty con
— Vốn chủ sở hữu của Công ty mẹ
— VỐN CHỦ SỞ HỮU



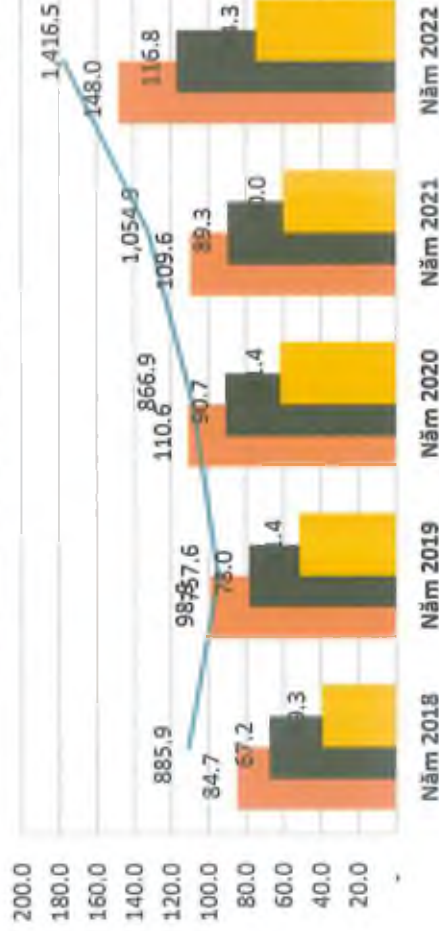
VỐN CHỦ SỞ HỮU - CÔNG TY MẸ

■ Đầu tư vào Công ty con
■ Vốn chủ sở hữu còn lại tại Công ty mẹ
— VỐN CHỦ SỞ HỮU



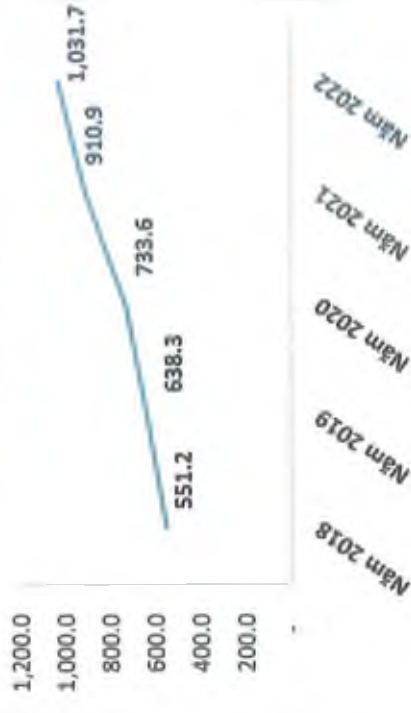
DOANH THU - LỢI NHUẬN - HỢP NHẤT

■ Tổng lợi nhuận trước thuế
■ Tổng lợi nhuận sau thuế
■ Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ
— Doanh thu



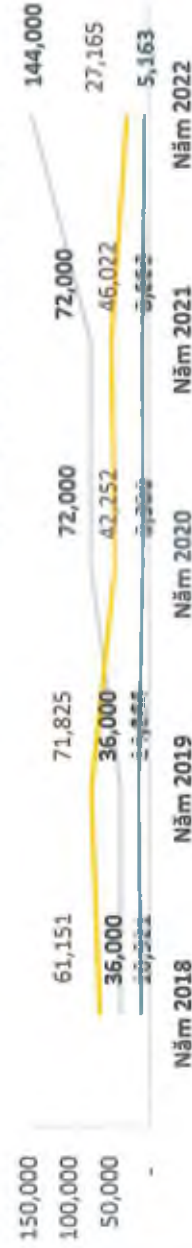
TỔNG TÀI SẢN

— Tổng tài sản hợp nhất



GIÁ TRỊ SỔ SÁCH - EPS

— Lãi cơ bản trên cổ phiếu - hợp nhất (EPS)
— Vốn điều lệ (ngàn đồng)
— Giá trị sổ sách của một cổ phiếu - hợp nhất (BVPS)





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, Tp. Đà Lạt, Lâm Đồng
Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542

Đà Lạt, ngày 24 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2022

Theo điều 284 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020

Thành viên HĐQT độc lập báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng trong năm 2022 như sau:

1. Cơ cấu tổ chức:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021 – 2025, trong đó có 01 thành viên độc lập. Cơ cấu tổ chức của HĐQT trong năm 2022 đảm bảo tuân thủ Điều lệ và pháp luật về số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên và cơ cấu thành viên độc lập.

Thành viên độc lập HĐQT thực hiện nhiệm vụ theo điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ của HĐQT.

2. Cơ chế hoạt động:

- Các phiên họp của HĐQT được tổ chức đầy đủ, hợp lệ, theo trình tự, thủ tục quy định tại điều lệ và Quy chế quản trị công ty. Ngoài các phiên họp định kỳ, trong năm có 2 buổi họp bất thường vào quý 1 và vào quý 2 năm 2022 để xử lý các công việc thuộc thẩm quyền.

- Nội dung các cuộc họp được các thành viên HĐQT thảo luận, phản biện, đánh giá đầy đủ và cẩn trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Công tác lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản được thực hiện theo đúng quy định, trên cơ sở đó, các Nghị quyết được ban hành theo thể thức phù hợp quy định.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, chiến lược tài chính, các giải trình các ý kiến của cổ đông ... đều được thảo luận, kiểm soát một cách chặt chẽ giữa HĐQT và Ban TGD.

3. Kết quả công tác quản trị và giám sát:

Năm 2022 HĐQT đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty như sau:

- Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2022.
- Đã chỉ đạo Công ty nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, có trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.

- HĐQT thành lập Đoàn kiểm tra Công ty L40 nhằm giải trình ý kiến cổ đông về hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2021 của Công ty con này.

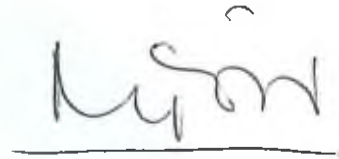
4. Về thù lao:

Trong năm 2022, Thành viên HĐQT độc lập đã nhận 60 triệu đồng tiền thù lao, 200 triệu đồng chi thưởng và đã nộp thuế thu nhập cá nhân đúng quy định; hiện chưa lập khấu trừ thuế TNCN trong 2 năm 2021 và 2022.

5. Kết luận chung về hoạt của HĐQT:

- Các hoạt động của HĐQT năm 2022 thực hiện theo Nghị quyết của ĐHCĐ và tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty. Trong đó, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh đã được đề ra; Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, trách nhiệm với cộng đồng, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.

Thành viên HĐQT độc lập



Phan Công Ngôn



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Trụ sở chính: Số 87 Phù Đổng Thiên Vương, phường 8, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.3821854 Fax: 0263.3832542 Email: xdthuyloild@vnn.vn

Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng.
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát, thành viên Ban kiểm soát quy định tại Luật doanh nghiệp.
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của BKS năm 2022.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên Lần thứ 23 năm 2023 về các hoạt động của BKS và kết quả kiểm tra giám sát năm 2022 như sau:

PHẦN I

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2022

1. Hoạt động của BKS trong năm 2022.

a. Thành viên và cơ cấu của BKS.

Năm 2022 Ban kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên, với tư cách là đại diện cổ đông thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và kiến nghị những thay đổi cần thiết trong các lĩnh vực quản trị rủi ro, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp tại Công ty.

b. Thù lao của BKS năm 2022.

Thù lao của BKS theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 là: 108.000.000 đồng, đã chi thù lao BKS năm 2022 là: 108.000.000 đồng, tỷ lệ 100%.

Bảng chi tiết thù lao BKS như sau:

STT	Họ và tên	Chức danh	Thù lao năm 2022
1	Lê Huy Sáu	Trưởng ban	60.000.000
2	Hoàng Thị Lụa	Thành viên	24.000.000
3	Nguyễn Thị Liên	Thành viên	24.000.000
Tổng cộng			108.000.000

c. Nội dung các cuộc họp BKS năm 2022.

Trong năm 2022, BKS triệu tập họp định kỳ để thảo luận các vấn đề sau:

- Phân giao công việc cho các thành viên để thực hiện nhiệm vụ của BKS trong nhiệm kỳ. Triển khai kế hoạch làm việc của BKS trong năm 2022.
- Soát xét Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất hàng quý và năm 2022 của công ty.
- Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2022. Thảo luận và thống nhất trình báo cáo BKS tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

d. Nội dung các hoạt động của BKS năm 2022.

Trong năm 2022, BKS đã tiến hành thực hiện các nội dung công việc theo chức năng và nhiệm vụ của BKS được quy định tại Điều lệ Công ty. Cụ thể các hoạt động đã thực hiện của BKS trong năm 2022 như sau:

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT với Tổng Giám Đốc và ban điều hành Công ty. Đại diện BKS tham gia họp giao ban định kỳ của Công ty.
- Kiểm tra sổ sách, ghi chép, lưu trữ chứng từ kế toán và tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tại văn phòng công ty và các đơn vị trực thuộc.
- Đánh giá kết quả hoạt động, tình hình quản lý, tính pháp lý các dự án được triển khai tại công ty mẹ và các công ty con.
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Nghị quyết của Hội đồng quản trị (HĐQT) trong năm 2022.
- Giám sát tình hình tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, các quy chế, quy trình nội bộ của Công ty cũng như tính hợp lý trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành Công ty. Giám sát việc quản lý tài chính và các quy định khác của công ty.
- Giám sát việc điều hành kinh doanh, phân bổ nguồn lực, cân đối vốn để triển khai các kế hoạch kinh doanh và phân phối lợi nhuận của Công ty.

- Giám sát các giao dịch giữa Công ty với người liên quan của Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ.

- Giám sát việc chi trả lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của những người quản lý Công ty phù hợp với kế hoạch đã được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

- Giám sát tình hình tài chính, kế toán của công ty. Kiểm tra, giám sát các Báo cáo tài chính thường niên nhằm đánh giá tính hợp pháp, đầy đủ và trung thực của các số liệu tài chính.

- Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán.

- Thảo luận và thống nhất báo cáo của BKS trình Đại hội đồng cổ đông.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty.

2.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản năm 2022.

Trên cơ sở Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, BKS thẩm định và có những nhận xét như sau:

- Báo cáo tài chính của công ty phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của công ty và được trình bày theo quy định của pháp luật, chuẩn mực kế toán, chế độ tài chính Việt Nam và được kiểm toán theo đúng quy định hiện hành.

- Hệ thống sổ sách kế toán của công ty là rõ ràng và đáng tin cậy. Các số liệu kế toán trong báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực tình hình tài chính, các giá trị đầu tư và kết quả hoạt động kinh doanh của công ty trong năm.

BKS thống nhất với số liệu trên BCTC đã được kiểm toán, qua đó ghi nhận một số chỉ tiêu chính của niên độ kế toán 2022 như sau:

a. Kết quả kinh doanh

STT	Diễn giải	Thực hiện 2022 Công ty mẹ (tỷ đồng)	Thực hiện 2021 Công ty mẹ (tỷ đồng)	So sánh 2022 với 2021 (%)	Thực hiện Hợp nhất 2022 (tỷ đồng)	Thực hiện Hợp nhất 2021 (tỷ đồng)	So sánh 2022 với 2021 (%)
1	Doanh thu thuần	167,22	139,53	19,85	1.417,27	1.055,44	34,28
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10,36	24,92	(58,43)	116,80	89,26	30,85

b. Các chỉ số tài chính cơ bản

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Năm 2022
1	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	54,13
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	45,87
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	40,57
	Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	68,27
	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	59,43
3	Khả năng sinh lời		
	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần	%	10,45
	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,25
	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	11,33
	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	19,07
4	Tỷ lệ tăng trưởng tài chính	%	
	Tỷ lệ tăng trưởng doanh thu	%	34,27
	Lợi nhuận trên mỗi cổ phiếu (EPS)	Đồng	5.142
	Vốn chủ sở hữu	%	18,09
5	Tỷ lệ thu nhập		
	Cổ tức tiền mặt	%	10
	Thưởng bằng cổ phiếu	%	1:1

c. Vốn chủ sở hữu

Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2022 như sau:

STT	Nội dung	Công ty mẹ	Hợp nhất
1	Vốn góp của chủ sở hữu	144.000.000.000	144.000.000.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	9.052.708.180	9.052.708.180
3	Quỹ đầu tư phát triển	6.071.657.587	169.699.262.599
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	3.158.895.591	68.429.402.444
5	Lợi ích cổ đông không kiểm soát		221.461.612.207
	Tổng cộng vốn chủ sở hữu	162.283.261.358	612.642.985.430

d. Hoạt động đầu tư vào công ty con.

STT	Tên Công ty con	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2022 (tỷ đồng)	Tỷ lệ góp vốn (%)					Tỷ lệ lợi ích của Công ty mẹ (%)
			Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
I	Công ty con trực tiếp:							
1	Công ty CP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng	200	59,07	64,9	64,9	64,9	64,9	64,9
2	Công ty CP Đầu tư và Xây dựng 40	36	51	51	51	51	51	51
II	Công ty con gián tiếp do LBM nắm giữ:							
1	Công ty TNHH Gạch Hiệp Thành	12,6	80,72	80,72	91,72	93,6	94,39	61,26
2	Công ty TNHH MTV Hiệp Thịnh Phát	5	100	100	100	100	100	64,9
3	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Đắk Nông	50	100	100	100	100	100	64,9
4	Công ty TNHH MTV Bê tông LBM Tân Phú	30					100	64,9

Cổ tức nhận từ công ty con năm 2022 như sau:

- Công ty Cổ phần Khoáng sản và VLXD Lâm Đồng là: **14.278.189.200** đồng.

e. Về công tác tài chính kế toán và kiểm soát.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam đã được HĐQT lựa chọn thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty phù hợp với Nghị quyết của ĐHĐCĐ ngày 22/04/2022. BKS đã thẩm định Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 của công ty. Qua thẩm định, BKS thống nhất kết quả BCTC năm 2022 của công ty. BCTC năm 2022 được trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp các quy định hiện hành.

Qua BCTC năm 2022 đã được kiểm toán, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh. BCTC phản ánh đầy đủ và rõ ràng, tình hình tài

chính của công ty lành mạnh.

BKS thống nhất với báo cáo của HĐQT về công tác quản trị công ty năm 2022.

2.2. Đánh giá của Ban kiểm soát về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ.

a. Về tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Kết quả sản xuất kinh doanh của công ty mẹ: Năm 2022 doanh thu và lợi nhuận không đạt chỉ tiêu so với kế hoạch.
- Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất: Trong năm 2022 doanh thu thuần và lợi nhuận đã hoàn thành vượt kế hoạch do ĐHĐCĐ năm 2022 đề ra.
- Tình hình tài chính: Tình hình tài chính ổn định, đáp ứng kịp thời nhu cầu về vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

b. Về tình hình phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022.

Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, đã chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền cho các cổ đông với số tiền là 14.400.000.000 đồng, thưởng bằng cổ phiếu với tỷ lệ 1:1.

c. Về tiền lương và thù lao của HĐQT trong năm 2022.

Kế hoạch tổng mức thù lao trong năm 2022. Công ty đã chi thù lao cho từng thành viên HĐQT theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

d. Về chọn đơn vị kiểm toán.

Hội đồng quản trị đã chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

3. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Tổng giám đốc và người điều hành khác.

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- HĐQT công ty năm 2022 có 5 thành viên, trong đó có 1 thành viên độc lập đảm bảo cơ cấu thành viên HĐQT theo quy định.
- HĐQT công ty đã tổ chức họp định kỳ hàng quý và họp bất thường khi cần thiết do Chủ tịch HĐQT chủ trì.
- HĐQT thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ 2022. Các Nghị quyết của HĐQT ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Thực hiện đúng chế độ công bố thông tin theo quy định Luật Chứng khoán.
- HĐQT Công ty đã chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ tốt cho Ban Tổng giám đốc điều hành công việc sản xuất kinh doanh của công ty.
- BKS đánh giá hoạt động của HĐQT tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công

ty và quy chế quản trị doanh nghiệp. HĐQT đã chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các kế hoạch, mục tiêu và theo sát mọi hoạt động Công ty với tinh thần trách nhiệm cao.

3.2. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc.

Năm 2022 công ty mẹ không hoàn thành kế hoạch doanh thu và lợi nhuận do tình hình khó khăn chung của thị trường xây dựng. Về hợp nhất đã hoàn thành vượt kế hoạch lợi nhuận do ĐHCĐ năm 2022 đề ra.

Trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Tổng Giám đốc đã chủ động đưa ra các giải pháp nỗ lực để tiết giảm chi phí nên có lợi nhuận nhưng rất thấp là do:

- Giá nguyên liệu, nhiên liệu tăng đột biến.
- Một số công trình đã thi công nhưng chưa nghiệm thu thanh toán.
- Các gói thầu đã nghiệm thu thanh toán phần lớn có đơn giá cố định và trọn gói nên đã ảnh hưởng rất lớn đến lợi nhuận.
- Công trình chưa triển khai thi công được do vướng mặt bằng.
- Một số công trình mới triển khai, chi phí ban đầu lớn nhưng khối lượng thực hiện còn ít.

Ban điều hành đã làm việc với tinh thần trách nhiệm, cân trọng trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày cơ bản tuân theo các quy định của pháp luật và quy định của Công ty.

Hoạt động công bố thông tin kịp thời, tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho công ty niêm yết.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT, Tổng Giám đốc và Cổ đông.

- Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc việc cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho BKS tiếp cận với các thông tin một cách trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra hoặc thông qua hệ thống báo cáo tài chính của Công ty.
- BKS được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Tại các cuộc họp, BKS đã thảo luận đối với các vấn đề về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình quản trị của công ty trong phạm vi chức năng của BKS.
- BKS thông báo kịp thời những kết quả hoạt động của BKS và những kiến nghị cần thiết đến HĐQT, Ban điều hành trong phạm vi nhiệm vụ của mình.
- Trong năm, BKS không nhận được bất cứ đơn thư khiếu nại hoặc yêu cầu kiểm tra

các vấn đề tài chính cũng như công tác quản lý từ Cổ đông.

5. Các kiến nghị của BKS đối với HĐQT và Ban điều hành năm 2022.

- Công ty cần thúc đẩy việc khảo sát, nghiên cứu nhằm tìm kiếm dự án mới đồng thời với việc tháo gỡ các vướng mắc các dự án đang triển khai để thúc đẩy phát triển lĩnh vực kinh doanh xây dựng.
- Xây lắp là lĩnh vực truyền thống của Công ty mẹ nhưng ngày càng khó khăn và đạt hiệu quả thấp. Do đó, HĐQT cần nghiên cứu cơ chế mới phù hợp hơn với lĩnh vực xây lắp để quản lý và cải thiện hiệu quả hoạt động.
- HĐQT cần chú trọng nhiều hơn đến việc tuyển dụng, đào tạo thế hệ kế cận, đảm bảo việc phát triển bền vững của công ty.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2023

- Tiếp tục duy trì tốt chức năng kiểm tra, giám sát các chỉ tiêu, nội dung kinh tế kế hoạch mà nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, đảm bảo tính hiệu quả, minh bạch, công khai vì lợi ích của cổ đông và Công ty;
- Phối hợp với Bộ phận kiểm toán nội bộ nhằm thu thập thông tin, đưa ra kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành về công tác kiểm soát chi phí và kiểm soát vốn tại các Công ty con.
- Phối hợp với Bộ phận kiểm soát nội bộ, Bộ phận đảm bảo chất lượng và an toàn lao động để soát xét chi phí, đánh giá hiệu quả kinh tế của một số công trình hoàn thành. Trong trường hợp cần thiết có thể đề nghị sử dụng tư vấn độc lập là các công ty kiểm toán độc lập.

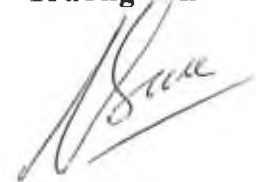
Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát công ty năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Xin chúc Đại hội thành công.

Trân trọng kính chào./.

Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

**TM Ban Kiểm Soát
Trưởng ban**



Lê Huy Sáu

Số: 316/2023/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính riêng

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2023 từ trang 05 đến trang 35, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
0425-2023-026-1

Phan Hoài Nam
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:
3527-2021-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2022

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

Số: 377 /2023/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông**
Các thành viên Hội đồng Quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THUỶ LỢI LÂM ĐỒNG

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính hợp nhất

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng (dưới đây gọi tắt là "Công ty") và các công ty con (cùng với Công ty dưới đây gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 25 tháng 03 năm 2023 từ trang 05 đến trang 52, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

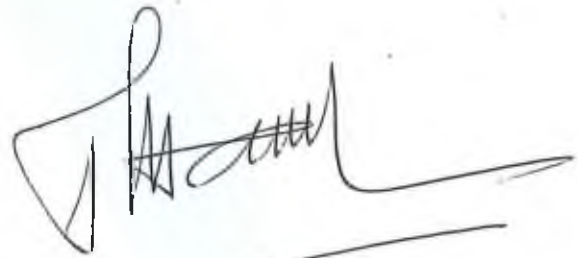
Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu Tư và Xây Dựng Thủy Lợi Lâm Đồng và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT- BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 và hướng dẫn phương pháp lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT- BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Thị Hồng Loan
Phó Tổng Giám đốc
Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
0425-2023-026-1



Phan Hoài Nam
Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán:
3527-2021-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2023

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.



I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

(Áp dụng đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ)

ĐVT: Đồng Việt Nam

STT	Nội dung	Số dư 31/12/2022	Số dư 31/12/2021
I	Tài sản ngắn hạn	558.018.506.629	503.504.504.319
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	174.393.942.334	191.330.991.296
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		-
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	222.518.197.247	207.439.999.447
4	Hàng tồn kho	153.910.721.313	96.339.827.518
5	Tài sản ngắn hạn khác	7.195.645.735	8.393.686.058
II	Tài sản dài hạn	472.871.142.187	407.404.901.631
1	Các khoản phải thu dài hạn	2.323.367.269	1.939.407.747
2	Tài sản cố định	424.061.955.107	367.018.196.762
	- Tài sản cố định hữu hình	391.287.689.701	326.903.442.416
	- Tài sản cố định vô hình	32.774.265.406	40.114.754.346
3	Bất động sản đầu tư	1.787.677.500	1.847.767.500
4	Tài sản dở dang dài hạn	18.428.118.376	9.369.870.022
5	Tài sản dài hạn khác	26.270.023.935	27.229.659.600
III	Tổng công tài sản	1.030.889.648.816	910.909.405.950
IV	Nợ phải trả	418.246.663.386	392.108.092.700
1	Nợ ngắn hạn	412.838.067.652	386.899.496.966
2	Nợ dài hạn	5.408.595.734	5.208.595.734
V	Vốn chủ sở hữu	612.642.985.430	518.801.313.250
1	Vốn chủ sở hữu	612.642.985.430	518.801.313.250
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	144.000.000.000	72.000.000.000
	- Thặng dư vốn cổ phần	9.052.708.180	21.052.708.180
	- Quỹ đầu tư phát triển	169.699.262.599	186.242.466.476
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	68.429.402.444	52.066.169.622
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	221.461.612.207	187.439.968.972
VI	Tổng công nguồn vốn	1.030.889.648.816	910.909.405.950

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

(Áp dụng đối với các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất, chế biến, dịch vụ)

ĐVT: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2021
1	Doanh thu bán hàng hóa và cung cấp dịch vụ	1.417.274.934.468	1.055.441.387.175
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	766.124.656	501.746.582
3	Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	1.416.508.809.812	1.054.939.540.593
4	Giá vốn hàng bán	1.141.789.980.892	848.934.637.317
5	Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	274.718.828.920	206.004.903.276
6	Doanh thu hoạt động tài chính	2.737.687.439	2.223.171.398
7	Chi phí tài chính	1.449.583.010	661.897.394
8	Chi phí bán hàng	3.342.499.860	2.664.174.044
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	131.481.777.721	97.771.466.051
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	141.182.777.721	107.130.537.941
11	Thu nhập khác	9.591.036.721	4.650.889.246
12	Chi phí khác	2.780.814.523	2.162.151.305
13	Lợi nhuận khác	6.810.222.198	2.488.737.941
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	147.992.999.919	109.619.275.126
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp	31.732.287.333	21.569.033.757
16	Chi phí Thuế TNDN hoãn lại	(539.774.381)	(1.214.581.567)
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	116.800.486.967	89.264.822.936
18	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	74.369.722.991	60.017.548.031
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	42.430.763.976	29.247.274.905
20	Lãi cơ bản và suy giảm trên cổ phiếu	5.142	4.108

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2021
1	Cơ cấu tài sản	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		45,87	44,73
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		54,13	55,27
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		40,57	43,05
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		59,43	56,95
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		0,42	0,49
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1,35	1,3
4	Tỷ suất lợi nhuận	%		
	- Tỷ suất LN sau thuế công ty mẹ/Tổng tài sản		7,2	6,59
	- Tỷ suất LN sau thuế công ty mẹ/Doanh thu thuần		5,25	5,69
	- Tỷ suất LN sau thuế công ty mẹ/Nguồn vốn CSH		12,14	11,57

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 04 năm 2023



Lê Văn Quý



CÁC TỜ TRÌNH





Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 01/TTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng đã được kiểm toán năm 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 thông qua nội dung Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2022 (Báo cáo riêng và Báo cáo hợp nhất) đã được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.lhc.com.vn.
Bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
2. Báo cáo của Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Đình Hiền



Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 02/TTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng năm 2022 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 quyết định các chỉ tiêu sau:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Năm 2022
1a	Lợi nhuận sau thuế		10.358.895.591
1b	Trích từ quỹ đầu tư phát triển		4.041.104.409
2	Chia cổ tức		14.400.000.000
	- Chia cổ tức 10%/CP lưu hành		14.400.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		
	- Quỹ đầu tư phát triển		

Theo Báo cáo tài chính riêng Công ty lập, lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 14.428.068.381 đồng (đủ để tạm ứng cổ tức 10% là 14.400.000.000 đồng).

Ngày 01/03/2023, HĐQT họp lên kế hoạch ĐHCĐ năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2022.

Ngày 25/03/2023, Công ty Kiểm toán kiến nghị trích lập dự phòng nợ khó đòi 4.192.970.225 đồng, dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 10.358.895.591 đồng. Do vậy HĐQT đề nghị trích từ Quỹ đầu tư phát triển để chia cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 10%.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Lê Đình Hiến



Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 03/TTTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

Vv Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chi cổ tức và đầu tư năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Căn cứ Báo cáo tài chính Công ty mẹ và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.
- Xét Tờ trình về kế hoạch SXKD năm 2023 của Tổng giám đốc Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 quyết định các chỉ tiêu sau: Đơn vị tính: Tỷ đồng.

STT	Diễn giải	KH 2022 Cty mẹ	TH 2022 Cty mẹ	KH 2022 hợp nhất	TH 2022 hợp nhất	KH 2023 Cty mẹ	KH 2023 hợp nhất
1	Doanh thu thuần	180	167	1.100	1.416	180	1.200
2	Lợi nhuận trước thuế	30	10,30	100,00	148,00	28,30	144,00
3	Lợi nhuận sau thuế		10,30		116,70		
4	Cổ tức	30÷50%	10%			15÷25%	
5	Đầu tư TSCĐ	7÷10	3,40			7÷10	
6	Khấu hao TSCĐ	7÷10	5			7÷10	
7	Đầu tư vào Công ty con	145	145			150	

Thời điểm thực hiện: sau khi được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua, giao cho Hội đồng quản trị quyết định tùy thuộc vào tình hình SXKD của năm 2023.

Trân trọng kính trình.

Nơi nhận:
- Như trên.
- Thư ký/Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Đình Hiền



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Số: 04/TTr-HĐQT-LHC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v Lựa chọn Công ty Kiểm toán 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 phê duyệt danh sách các Công ty Kiểm toán dự kiến sẽ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam;
2. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Các Công ty trên là Công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn Công ty Kiểm toán cụ thể trong những Công ty Kiểm toán nêu trên.

Trân trọng kính trình.

- Nơi nhận:**
- Như trên.
 - Thu ký/Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Đình Hiền



CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ
XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 05/TTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

V/v Ủy quyền Tổng giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa
Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023:

Ủy quyền Tổng giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản tính theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12 hàng năm.

Trân trọng kính trình.

- Nơi nhận:
- Như trên.
 - Thư ký/Lưu VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Đình Hiền



Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 06/TTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua tổng mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2022 và
Quyết định mức thù lao HĐQT, BKS trong năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14
- Căn cứ điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Căn cứ hiệu quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong những năm qua và năm tài chính 2022.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023:

1. Thông qua tổng mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã thanh toán trong năm 2022 như Điều 7 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ 22 ngày 22/04/2022 là: **1.005.000.000 đồng**. Trong đó:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Lê Đình Hiền	Chủ tịch HĐQT	720.000.000	
2	Trần Việt Thắng	Phó chủ tịch HĐQT	105.000.000	
3	Lý Chủ Hưng	Thành viên HĐQT	60.000.000	
4	Trần Hùng Phương	Thành viên HĐQT	60.000.000	
5	Phan Công Ngôn	Thành viên HĐQT	60.000.000	
6	Lê Huy Sáu	Trưởng BKS	60.000.000	
7	Nguyễn Thị Liên	Thành viên BKS	24.000.000	
8	Hoàng Thị Lụa	Thành viên BKS	24.000.000	

Ngoài thù lao Chủ tịch HĐQT 60.000.000 đồng/tháng, Chủ tịch HĐQT còn được hưởng 0,5%/LNTT hợp nhất Công ty LHC theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 với số tiền 740.000.000 đồng.

2. Quyết định tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

- Chủ tịch HĐQT : 60.000.000 đồng/tháng
- Phó chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT và Trưởng BKS : 5.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS : 2.000.000 đồng/tháng



Đà Lạt, ngày 30 tháng 03 năm 2023

Số: 07 /TTr-HĐQT-LHC

TỜ TRÌNH

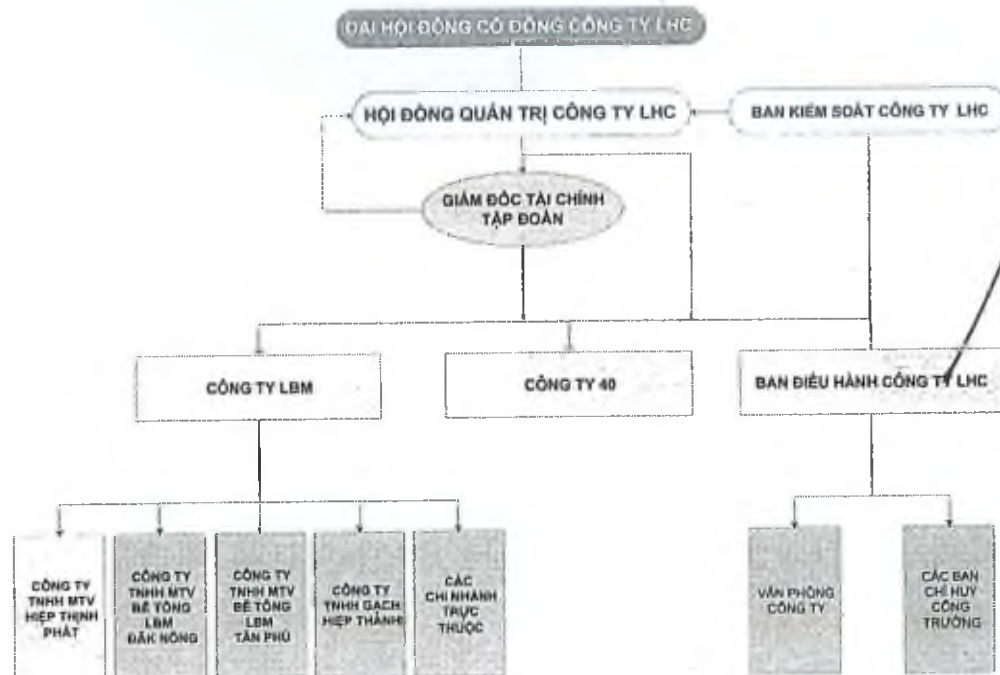
V/v Sửa đổi Điều lệ để bổ sung chức danh Giám đốc tài chính trực thuộc HĐQT và điều hành công tác tài chính ở Công ty và các Công ty con

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Xét nhu cầu nâng cao hiệu quả quản trị Công ty, nâng cao công tác quản lý vốn, tài sản, kế toán tài chính, kiểm toán và đầu tư trong toàn hệ thống Công ty, bao gồm: Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng thủy lợi Lâm Đồng và các Công ty con trong cùng hệ thống.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 xem xét thông qua các nội dung:

1. Thông qua nội dung bổ sung Khoản 3 Điều 31 Điều lệ công ty hiện hành:
“Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng tham mưu, giám sát và quản lý về công tác tài chính, kế toán và kiểm toán trong toàn hệ thống Công ty”.



2. Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và thù lao của Giám đốc tài chính.



DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 23
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG THỦY LỢI LÂM ĐỒNG
NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/06/2020;
- Căn cứ vào Điều lệ hiện hành của Công ty CP Đầu tư và Xây dựng Thủy Lợi Lâm Đồng;
- Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23, ngày 21 tháng 4 năm 2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua báo cáo công tác quản trị của Hội đồng quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022.

Thông qua báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán, bao gồm: Báo cáo của kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Thuyết minh báo cáo tài chính. Cụ thể kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh như sau:

Kết quả hoạt động SX-KD hợp nhất năm 2022	<i>VT: triệu đồng</i>
- Doanh thu thuần :	1.416.508
- Giá vốn hàng bán :	1.141.789
- Lợi nhuận gộp :	274.718
- Doanh thu hoạt động tài chính :	2.737
- Chi phí tài chính :	1.449
- Chi phí bán hàng :	3.342
- Chi phí quản lý doanh nghiệp :	131.481
- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh:	141.182
- Thu nhập khác :	9.591
- Chi phí khác :	2.780
- Lợi nhuận khác :	6.810
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế :	147.992
- Chi phí thuế thu nhập DN hiện hành :	31.732
- Chi phí thuế TNDN hoãn lại :	(519)
- Lợi nhuận sau thuế TNDN :	116.780
- LNST của cổ đông không kiểm soát :	42.430
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ :	74.349
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) (đồng) :	5.163 đồng

- Lãi suy giảm trên cổ phiếu : 5.163 đồng
- Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 3. Phương án phân phối lợi nhuận Công ty mẹ năm 2022

Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022. Cụ thể:

STT	Diễn giải	Tỷ lệ	Năm 2022
1a	Lợi nhuận sau thuế		10.358.895.591
1b	Trích từ quỹ đầu tư phát triển		4.041.104.409
2	Chia cổ tức		14.400.000.000
	- Chia cổ tức 10% CP lưu hành		14.400.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi		
	- Quỹ đầu tư phát triển		

Giao Phòng Kế toán - Tài vụ Công ty thực hiện theo Luật Kế toán.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, chia cổ tức và đầu tư năm 2023. Cụ thể:

STT	Diễn giải	Kế hoạch năm 2023 riêng công ty mẹ	Kế hoạch năm 2023 hợp nhất
1	Doanh thu thuần	180 tỷ đồng	1.200 tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	28,3 tỷ đồng	144 tỷ đồng
3	Cổ tức chia cho cổ đông	15%÷25%	
4	Đầu tư mua sắm TSCĐ	7÷10 tỷ đồng	
5	Khấu hao TSCĐ	7÷10 tỷ đồng	
6	Đầu tư vào công ty con	Tối đa 150 tỷ đồng	

Giao Hội đồng quản trị quyết định tùy thuộc vào tình hình SXKD của năm 2023.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 5. Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2023. Cụ thể:

Danh sách các Công ty kiểm toán dự kiến sẽ thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng gồm:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam.
2. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán cụ thể trong số các công ty kiểm toán đã nêu trên.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 6. Ủy quyền Tổng Giám đốc điều hành ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản

Đại hội đồng cổ đông Ủy quyền cho Tổng Giám đốc điều hành Công ty ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan có giá trị dưới 35% tổng tài sản tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31/12 hàng năm.

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Điều 7. Phê duyệt tổng mức thù lao HĐQT + BKS trong năm 2022 và quyết định mức thù lao HĐQT + BKS trong năm 2023

1. Thông qua tổng mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2022 là: **1.853.000.000** đồng.

2. Quyết định mức thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong năm 2023 như sau:

- | | |
|-------------------------------------|--------------------------------|
| 2.1. Chủ tịch HĐQT: | 60.000.000, đồng/người/tháng; |
| 2.2. Phó Chủ tịch HĐQT: | 10.000.000, đồng/ người/tháng; |
| 2.3. Thành viên HĐQT và Trưởng BKS: | 5.000.000, đồng/ người/tháng; |
| 2.4. Thành viên BKS: | 2.000.000, đồng/ người/tháng. |

Tỷ lệ Đại hội biểu quyết thống nhất:%

Ngoài ra, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát còn được hưởng 10% trên lợi nhuận vượt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao.

Điều 8. Điều chỉnh Điều lệ để bổ sung chức danh Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty và điều hành công tác tài chính ở Công ty và các Công ty con như sau:

1. Thông qua nội dung bổ sung Khoản 3 Điều 31 Điều lệ công ty hiện hành:

“Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị để thực hiện chức năng tham mưu, giám sát và quản lý về công tác tài chính, kế toán và kiểm toán trong toàn hệ thống Công ty. Hội đồng quản trị ban hành quy chế hoạt động của Giám đốc tài chính.”

2. Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Giám đốc tài chính trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm và thù lao của Giám đốc tài chính.

Điều 9. Thông qua Nghị quyết.

Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 23 năm 2023 tổ chức ngày 21/4/2023 (kèm theo Nghị quyết này là Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông).

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng Thủy lợi Lâm đồng có trách nhiệm tổ chức lãnh đạo Công ty thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết này.

**TM ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

LÊ ĐÌNH HIỂN